



Mẫu hộp: OTIBONE 250 (hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng)

Ngày ... tháng ... năm 201...

CÔNG TY
CÓ PHẦN
ĐƯỢC PHÁP
SỞ TÀI
VIỆT NAM

AN-T. BÌNH



Box of 10 blisters x 10 capsules

Thuốc uống
Oral route



Capsules
Glucosamine 250 mg
(as glucosamine sulfate sodium chloride)



052 ENOBILIO

OTIBONE 250

Viên nang cứng

Glucosamine 250 mg
(dưới dạng glucosamin sulfat natri clorid)



BOSTON PHARMA

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng
Box of 10 blisters x 10 capsules

Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng ...
xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng
indications, contraindications, dosage ...
see the package insert

Bảo quản nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng
Store in a dry place, below 30°C, protect from light

ĐỂ AN TÂM XÂY DỰNG THÀM
ĐƯỢC SẢN PHẨM ĐÀM ĐỪNG TRƯỚC KHI ĐƯNG
KHOA CỤT ĐÓNG CHỈ ĐÓNG

NEED CAREFULLY THE PACKAGE INSERT BEFORE USING

OTIBONE 250

Viên nang cứng
Glucosamin 250 mg
(dưới dạng glucosamin sulfat natri clorid)

Mỗi viên nang cứng chứa:

Glucosamin 250 mg

(dưới dạng glucosamin sulfat natri clorid)

Tá dược vừa đủ cho 1 viên nang cứng

Each capsule contains:

Glucosamine 250 mg

(as glucosamine sulfate sodium chloride)

Excipients q.s. for 1 capsule

Tiêu chuẩn/Specification: TCCS/in-house

SDK/Rog. No.:

OTIBONE 250

Capsules

Glucosamine 250 mg
(as glucosamine sulfate sodium chloride)



BOSTON PHARMA

Thuốc uống
Oral route

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng
Box of 10 blisters x 10 capsules



OTIBONE 250

Capsules
Glucosamine 250 mg
(as glucosamine sulfate sodium chloride)

BOSTON

Nhãn hiệu thuốc đã được cấp
BOSTON PHARMACEUTICAL INC., USA

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM BOSTON VIỆT NAM
43 đường số 8, KCN Việt Nam - Singapore, Thuận An,
Bình Dương, Việt Nam.

Manufactured by
BOSTON PHARMACEUTICAL INC., USA

43 đường số 8, KCN Việt Nam - Singapore, Thuận An,
Bình Dương, Việt Nam.

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 27/12/13

Số lô SX / Batch No.:
Ngày SX / Mfg. Date:
HĐ / Exp. Date:

Thiết kế

P. KD (kiểu dáng)

P. QA (nội dung)



CÔNG TY
CÓ PHẦN
ĐƯỢC PHÁP
SỞ TÀI
VIỆT NAM

Đăng ký cách: 100 x 90 x 63 mm



Tổng Giám Đốc





Lương Đăng Khoa

▲ Qui cách: 97 x 60 mm

Thiết kế	P. KD (kiểu dáng)	P. QA (nội dung)

THÀNH PHẦN

Mỗi viên nang OTIBONE 250 chứa:

– *Hoạt chất:*

Glucosamin 250,0 mg
(dạng glucosamin sulfat natriclorid)

Tá dược: Pregelatinized starch, Magnesi stearat, Silicon dioxid.

CƠ CHẾ TÁC DỤNG

- **Glucosamin hydroclorid:** là một aminomonosaccharid bổ sung cho lượng glucosamin tự nhiên có trong cơ thể, thúc đẩy quá trình sinh tổng hợp sụn từ proteoglycan và collagen. Mặt khác, glucosamin còn kích thích sản xuất chất nhầy dịch khớp, làm tăng độ nhớt, tăng khả năng bôi trơn của dịch khớp. Vì thế, glucosamin không những làm giảm triệu chứng của thoái hoá khớp (đau, khó vận động) mà còn ngăn chặn quá trình thoái hoá khớp.

CHỈ ĐỊNH

- Giảm triệu chứng của thoái hóa khớp gối nhẹ và trung bình.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Cách dùng: dùng uống.

Liều lượng:

- Dùng cho người trên 18 tuổi: 5-6 viên/ngày, chia 3 lần.
- Thời gian dùng thuốc tùy theo cá thể, ít nhất dùng liên tục trong 2 đến 3 tháng để đảm bảo hiệu quả điều trị.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Người có tiền sử mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Phụ nữ có thai, phụ nữ đang cho con bú, trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi do chưa có số liệu về độ an toàn và hiệu quả điều trị.

THẬN TRỌNG

- Thận trọng với những người bị tiểu đường vì glucosamin có thể làm tăng lượng đường trong máu.
- Thận trọng khi dùng trên những bệnh nhân bị rối loạn chảy máu hoặc đang dùng các thuốc chống đông máu. Trong những trường hợp này có thể điều chỉnh liều nếu cần thiết.
- Tác dụng của thuốc có thể bắt đầu sau 1 tuần, vì vậy nếu đau nhiều có thể dùng thuốc giảm đau chống viêm trong những ngày đầu.

TƯƠNG TÁC THUỐC

- Dùng chung glucosamin với các thuốc lợi tiểu như furosemid có thể làm tăng tác dụng phụ của glucosamin.
- Khi sử dụng chung với acid acetylsalicylic, thuốc chống đông như warfarin hay heparin, thuốc chống kết tập tiểu cầu như clopidogrel và các thuốc kháng viêm không steroid như ibuprofen hay naproxen có khả năng tăng nguy cơ chảy máu.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

- Tác dụng phụ thường rất nhẹ và thoáng qua. Rất hiếm khi xảy ra rối loạn tiêu hóa, buồn ngủ, nhức đầu và đỏ da.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.



PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

- Chưa xác định được tính an toàn của thuốc khi sử dụng trong thời kỳ mang thai và cho con bú. Do đó không nên dùng thuốc trong thời kỳ này.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

- Thuốc không gây ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

QUÁ LIỀU: chưa có báo cáo.

BẢO QUẢN: Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc quá hạn sử dụng.

ĐÓNG GÓI: Ép vỉ Al/PVC. Hộp 10 vỉ x 10 viên nang.

TIÊU CHUẨN: TCCS

**ĐỂ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ**

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BOS TON VIỆT NAM

Số 43, Đường số 8, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Thuận An, Bình Dương, Việt Nam

ĐT: 06753 769 606 FAX: 06753 769 601



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

Bình Dương, ngày 8 tháng 11 năm 2013

TỔNG GIÁM ĐỐC



LƯƠNG ĐĂNG KHOA